TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 53/2017/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 04 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 59/2017/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Quang T – Sinh năm 1993

Bị đơn: Chị Phùng Thị Th – Sinh năm 1993

Đều trú tại: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự ; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Triệu Quang T – Sinh năm 1993

Bị đơn: Chị Phùng Thị Th – Sinh năm 1993

Đều trú tại: Thôn T, xã B, huyện C, tỉnh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Triệu Quang T và chị Phùng Thị Th nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Không có.

2.3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về khoản vay, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.5. Về án phí: anh Triệu Quang T và chị Phùng Thị Th mỗi người chịu 75.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Ghi nhận việc anh Th tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm với số tiền là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 05873 ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh B. Anh T được hoàn lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C;
- Ủy ban nhân dân xã B;
- TAND tỉnh kèm theo biên bản ghi nhận.
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Hường